TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2017/HSST
Ngày 27/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG – TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Hoàng Thị Bích Phượng

2/ Ông Vũ Trung Dũng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Lương - Kiểm sát viên

Ngày 27/6/2017, tại nhà văn hóa thôn T, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2017/HSST ngày 08/5/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 02/4/1969 tại thành phố Y, tỉnh Y

Trú quán: Thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Con ông Nguyễn Văn M (đã chết năm 2000) và con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1930, hiện trú tại phường Y, thành phố Y, tỉnh Y; Vợ: Lê Thị M, sinh năm 1974, hiện trú tại Thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/3/2017, tạm giam ngày 09/3/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố về hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 03/3/2017, Công an tỉnh Lào Cai đang làm nhiệm vụ ở Thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai thì phát hiện Nguyễn Văn L có biểu hiện nghi vấn. Khi tiến hành kiểm tra, Nguyễn Văn L đã tự giác lấy từ túi áo ngực bên trái ra 01 lọ nhựa bên trong có 04 gói giấy nhỏ đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có tổng trọng lượng 0,27 gam, L khai là Heroine mua về sử dụng cho bản thân. Khám xét nơi ở của Nguyễn Văn L, cơ quan điều tra không thu giữ được gì liên quan đến ma túy. Quá trình điều tra Nguyễn Văn L khai nhận do nghiện hút ma túy nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/3/2017 L đi

xe máy đến khu vực chợ P, huyện B mua ma túy về sử dụng. Tại đây L đã mua 04 gói ma túy với giá 400.000đ của một người đàn ông khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1m65, không rõ tên tuổi địa chỉ. Sau khi mua xong L cất ma túy vào trong một lọ nhựa hình trụ màu trắng và đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 62/GĐMT ngày 04/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Văn L gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine. Trọng lượng (khối lượng) trong mẫu gửi giám định là 0,27 gam.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 08/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội, Khoản 3 Điều 7; Điểm c Khoản 1 Điều 249 và Điểm x Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ và 0,21 gam Heroine còn lại sau giám định.Tuyên tiếp tục tạm giữ của bị cáo 2.000.000đ để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người làm chứng.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận bản thân là đối tượng nghiện hút chất ma túy nên ngày 03/3/2017 bị cáo đã có hành vi tàng trữ Heroine và bị bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, ham chơi đua đòi nên bị cáo đã nghiện hút chất ma tuý. Để thoả mãn cơn nghiện của bản thân bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,27 gam Heroine. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã

hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây ảnh hưởng xấu trong dư luận quần chúng nhân dân. Về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị kết án 07 năm tù về tội "Giết người" theo bản án số 103/HSST ngày 29/11/1995 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai và bản án số 621/HSPT ngày 19/4/1996 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó là bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó đối với bị cáo cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc xem xét áp dụng Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên cần áp dụng Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 và Điểm x Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Tuy nhiên căn cứ Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp được áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 để làm căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo. Theo điều khoản tương ứng của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Do vậy khi quyết định hình phạt cần phải áp dụng quy định có lợi cho bị cáo.

Liên quan đến vụ án còn có người đàn ông khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1m65, không rõ tên tuổi địa chỉ theo bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo tại khu vực chợ P, quá trình điều tra không xác định được căn cước lai lịch của người này nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý, xét thấy là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án, cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,27 gam Heroine và 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, cơ quan giám định đã sử dụng 0,06 gam tiến hành giám định không hoàn lại cơ quan trưng cầu. Còn lại 0,21 gam Heroine, xét thấy đây là vật chứng cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 lọ nhựa, xét thấy đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) thu giữ của Nguyễn Văn L hiện đang được gửi tại tài khoản số 3949.0.9030113 của Công an huyện Bảo Thắng tại Kho bạc Nhà nước huyện Bảo Thắng, xét thấy cần áp dụng Điều 76

Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tiếp tục tạm giữ 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án, còn lại 1.800.000đ (Một triệu, tám trăm nghìn đồng) cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động OPPO màu trắng bên trong có 01 thẻ sim, 01 Chứng minh nhân dân số 063085109 mang tên Nguyễn Văn L. Quá trình điều tra xác định số vật chứng trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo đã ủy quyền cho vợ là chị Lê Thị M nhận lại tài sản, xét thấy là đúng pháp luật (BL 83, 84). Đến nay bị cáo Nguyễn Văn L không có ý kiến gì đối với số tài sản đã nhận lại nên Hội đồng xét xử không đề cập, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; Điểm c Khoản 1 Điều 249 và Điểm x Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/3/2017.

Về vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ và 0,21 gam chất bột khô màu trắng vón cục được niêm phong trong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Mặt trước ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Nguyễn Văn L có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 03/3/2017 tại Thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai". Mặt sau có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và các bên tham gia.

Tuyên tiếp tục tạm giữ 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Văn L trong tài khoản số 3949.0.9030113 của Công an huyện Bảo Thắng tại Kho bạc Nhà nước huyện Bảo Thắng để đảm bảo thi hành án.

Tuyên trả lại cho Nguyễn Văn L số tiền 1.800.000đ (Một triệu, tám trăm nghìn đồng) trong tài khoản số 3949.0.9030113 của Công an huyện Bảo Thắng tại Kho bạc Nhà nước huyện Bảo Thắng.

Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT;
- CA huyện BT;
- PC81;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- THA HS (2);
- Lưu HS, TA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng